|  |
| --- |
| TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM |
| **CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ MỎ VÀ CÔNG NGHIỆP -VINACOMIN** |

|  |
| --- |
| **BÁO CÁO PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2015 CÔNG TY MẸ** |
| **(Sau kiểm toán)** |

 Căn cứ công văn số 329/TKV-KS ngày 22/01/ 2016 của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam về việc phân phối lợi nhuận năm 2015 và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 của Công ty.

 Công ty cổ phần tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp-Vinacomin báo cáo Đại hội phân phối lợi nhuận năm 2015 như sau:

 Đơn vị tính: đồng

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Chỉ tiêu** | **% Phân phối** | **Số tiền** |
|  | **Tổng lợi nhuận trước thuế** |  | **6.172.257.098** |
| **I** | **Tổng lợi nhuận trước thuế** |  | **6.172.257.098** |
|  | Lợi nhuận năm 2015 |  | 6.172.257.098 |
|  | Thu nhập không chịu thuế (cổ tức được chia) |  | 137.700.000 |
|  | Chi phí phải trả tăng lợi nhuận chịu thuế |  | 1.485.212.140 |
| **II** | **Thu nhập chịu thuế** |  | **7.519.769.238** |
|  | Thuế TNDN hiện hành phải nộp 22% |  | 2.639.424.325 |
|  | Thuế TNDN hoãn lại |  | (90.697.761) |
| **III** | **Lợi nhuận sau thuế TNDN** |  | **3.623.530.534** |
|  | Lợi nhuận năm 2014 |  | 5.207.511 |
|  | Chênh lệch tỷ giá |  | (49.947.535) |
| **IV** | **Lợi nhuận được phân phối năm 2015** |  | **3.578.790.510** |
| **a** | **Số phân phối cổ tức (theo vốn điều lệ 24 tỷ)** | 8% | **1 920.000.000** |
| - | Trong đó: Tập đoàn CN Than - KS Việt Nam (51%) |  | 979.200.000 |
| - | Cổ đông thể nhân (49%) |  | 940.800.000 |
| **V** | **Lợi nhuận còn lại sau khi trả cổ tức** |  | **1.658.790.510** |
| **b** | **Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ** |  | **497.637.153** |
| **-** | Quỹ đầu tư phát triển | 30% | 497.637.153 |
| **c** | **Số còn lại phân phối các quỹ** |  | **1 161.153.357** |
| **-** | Quỹ khen thưởng ban điều hành |  | 162.416.667 |
| **-** | Quỹ khen thưởng, phúc lợi |  | 998.736.690 |

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ****CHỦ TỊCH****Nguyễn Trọng Hùng** |